

Bản án số: 09/2020/HS-PT
Ngày: 28/02/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH L

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Tòng Thị Tuyết

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Xuân Hòa

Bà Trần Thị Hòa

- Thư ký phiên toà: Ông Lê Minh Tuấn - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh L.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh L tham gia phiên toà: Ông Đào Khánh Thiện - Kiểm sát viên

Ngày 28 tháng 02 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh L xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 06/2020/TLPT-HS ngày 31 tháng 12 năm 2019 đối với bị cáo Vàng Thị Ch bị xét xử 03 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, do có kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh L đối với bản án hình sự sơ thẩm số 45/2019/HS-ST ngày 27/11/2019 của Tòa án nhân dân huyện Tân U, tỉnh L.

- Bị cáo bị kháng nghị:

Vàng Thị Ch, sinh năm 1972; Nơi sinh: huyện Phong Thổ, tỉnh L; Nơi cư trú: Bản Phiêng P, xã Trung T, huyện Tân U, tỉnh L; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Con ông Vàng Văn D (đã chết) và bà Vàng Thị K, sinh năm 1931; Chồng thứ nhất: Tao Văn L1 (đã ly hôn), chồng thứ hai: Tòng Văn L, sinh năm 1980 và 04 con, con lớn nhất sinh năm 1991, con nhỏ nhất sinh năm 2014; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 14/6/2019 đến ngày 20/6/2019 chuyển tạm giam. Đến ngày 08/7/2019 được thay thế biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 08/6/2019, Vàng Thị Ch cùng con trai là Tòng Bảo Nguyên, sinh năm 2014 đón xe khách từ nhà lên thăm chồng là Tòng Văn L đang chấp hành án tại Trại tam giam Công an tỉnh L. Đến ngày 09/6/2019 Ch đến nhà con gái là Tao Thị Tiếp

ở Phong Thổ chơi. Đến ngày 13/6/2019 hai mẹ con Vàng Thị Ch đi từ Phong Thổ lên Trại tạm giam Công an tỉnh L gửi đồ ăn cho Tòng Văn L. Sau khi gửi đồ ăn xong hai mẹ con đi bộ ra đường quốc lộ đón xe khách để về nhà, trên đường ra đón xe Vàng Thị Ch gọi điện thoại cho người phụ nữ tên M (Ch không biết rõ nhân thân, địa chỉ) do Ch quen biết từ trước để hỏi mua ma túy về sử dụng. Qua trao đổi M hỏi Ch “đã có tiền chưa”, Ch trả lời “Chưa nhưng mà cô yên tâm đi ạ”. Nghe vậy M nói “Khi nào có tiền đưa cô sau cũng được”. Khoảng 19 giờ cùng ngày, Ch và con trai về đến nhà và Ch tiếp tục gọi điện thoại cho M để hỏi mua hêrôin. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày M đến nhà Ch và hỏi “Bao giờ trả cô”, Ch nói “Để cháu ít hôm nữa bán lợn trả cô”, sau đó M đưa cho Ch một túi nilon màu hồng bên trong đựng 01 chiếc áo phông ngắn tay, loại áo nữ cổ hình trái tim màu xanh thẫm, có nhiều ô tròn chấm màu trắng bên trong chiếc áo có 01 gói hêrôin bên ngoài gói bằng túi nilon màu trắng và nói cho Ch biết giá 19.000.000 đồng, sau khi đưa hêrôin cho Ch xong M đi về. Khoảng 07 giờ 30 phút, ngày 14/6/2019 Ch cầm gói hêrôin bên tay trái (do để ở nhà sợ mất trộm) và cùng con trai Tòng Bảo Nguyên và cháu gái Tòng Thị Đan, sinh năm 2011 đón xe khách từ nhà lên chợ Tân U để mua đồ ăn. Khi lên xe Ch được chủ xe là anh Bùi Văn Chiến xếp ngồi ghế hàng thứ hai sau ghế lái xe cùng một hành khách nam, sau khi xe khách đi đến ngã ba đường rẽ vào UBND xã Trung T thuộc địa phận bản Bút Dưới, xã Trung T, huyện Tân U thì bị lực lượng Công an dừng xe kiểm tra, do sợ bị phát hiện Ch thả gói hêrôin đang cầm ở tay trái xuống sàn xe phía sau ghế lái xe, lúc này anh Vũ Văn Thao là lái xe nhìn thấy. Sau đó Vàng Thị Ch đã tự giác nhặt gói hêrôin lên và giao nộp cho lực lượng công an huyện Tân U cùng chiếc điện thoại di động nhãn hiệu FOXFONE, loại F112i vỏ màu xanh đã qua sử dụng và 01 chiếc áo phông ngắn tay, loại áo nữ cổ hình trái tim màu xanh thẫm, có nhiều ô tròn chấm màu trắng đã qua sử dụng.

Cùng ngày 14/6/2019, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tân U đã tiến hành mở niêm phong xác định trọng lượng và lấy mẫu vật giám định. Kết quả: 01 gói chất bột khô, màu trắng đục, vón cục được gói bên ngoài bằng túi nilon màu trắng thu giữ của Vàng Thị Ch có trọng lượng là 18,68gam. Sau đó đã trích 0,14 gam chất bột khô, màu trắng đục, vón cục gửi giám định.

Tại bản kết luận giám định số: 304/GĐ-KTHS ngày 23/6/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh L kết luận: Mẫu vật thu giữ của Vàng Thị Ch gửi giám định là ma túy, loại hêrôin.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Ch đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Tại bản án số 45/2019/HS-ST ngày 27/11/2019 của Tòa án nhân dân huyện Tân U đã quyết định:

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 249, Điều 38, điểm s, t khoản 1 Điều 51, Điều 54 Bộ luật Hình sự: Tuyên bố bị cáo Vàng Thị Ch phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Xử phạt bị cáo Vàng Thị Ch 03 (Ba) năm tù, được trừ 24 (Hai mươi bốn) ngày bị cáo đã bị tạm giữ, giam, bị cáo còn phải thi hành 02 (Hai) năm 11 (Mười một) tháng 06 (sáu) ngày tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại chấp hành án.

Ngoài ra bản án còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 25/12/2019 Viện kiểm sát nhân dân tỉnh L quyết định kháng nghị một phần bản án số 45/2019/HS-ST ngày 27/11/2019 của Tòa án nhân dân huyện Tân U với nội dung: Mức hình phạt mà Tòa sơ thẩm đã tuyên chưa tương xứng với mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo; chưa đủ tác dụng răn đe giáo dục và yêu cầu công tác phòng chống tội phạm trên địa bàn nên đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh L xét xử phúc thẩm vụ án theo hướng không áp dụng Điều 54 của Bộ luật hình sự và tăng hình phạt đối với bị cáo Vàng Thị Ch.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Vàng Thị Ch thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh L tham gia phiên tòa phúc thẩm: **Quyết định kháng nghị của Viện kiểm sát đảm bảo theo quy định tại các Điều 336, 337 của Bộ luật tố tụng hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 355, khoản 2 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự để sửa một phần bản án hình sự sơ thẩm số 45/2019/HS-ST ngày 27/11/2019 của Tòa án nhân dân huyện Tân U, tỉnh L theo hướng tăng hình phạt đối với bị cáo Vàng Thị Ch với mức hình phạt từ 5 đến 6 năm tù.**

Tại lời nói sau cùng: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giữ nguyên mức hình phạt mà bản án số 45/2019/HS-ST ngày 27/11/2019 của Tòa án nhân dân huyện Tân U đã tuyên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với biên bản vụ việc, biên bản niêm phong đồ vật tài liệu bị tạm giữ, bản ảnh hiện trường và biên bản khám xét, biên bản mở niêm phong xác định trọng lượng và lấy mẫu vật giám định, kết luận giá định và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 07 giờ 45 phút, ngày 14 tháng 6 năm 2019, tại bản Bút Dưới, xã Trung T, huyện Tân U, tỉnh L Vàng Thị Ch đã tàng trữ 18,68 gam hêrôin với mục đích để sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[2] Xét nội dung Quyết định kháng nghị và quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh L tại phiên tòa phúc thẩm cho rằng: Mức hình phạt mà Tòa sơ thẩm đã tuyên chưa tương xứng với mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo; chưa đủ tác dụng răn đe giáo dục và yêu cầu công tác phòng chống tội phạm trên địa bàn nên đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh L xét xử phúc thẩm vụ án theo hướng không áp dụng Điều 54 của Bộ luật hình sự và tăng hình phạt đối với bị cáo Vàng Thị Ch. **Hội đồng xét xử thấy rằng, để nhận định Tòa sơ thẩm có căn cứ để áp dụng Điều 54 của Bộ luật hình sự hay không và mức mức hình phạt mà cấp sơ thẩm đã tuyên có tương xứng với mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo hay không; có đủ tác dụng răn đe giáo dục và yêu cầu công tác phòng chống tội phạm trên địa bàn cần phân tích và nhận xét đối với từng vấn đề chính như sau:**

Đối với căn cứ áp dụng Điều 54 của Bộ luật hình sự:

Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo Vàng Thị Ch đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình. Điều đó thể hiện ở việc khi bị phát hiện bị cáo đã tự giác giao nộp gói ma túy cho cơ quan điều tra và tự nguyện khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và lời khai nhận đó phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Tại phiên tòa sơ thẩm cũng như phiên tòa phúc thẩm bị cáo đã tỏ thái độ ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đó là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của bộ luật hình sự;

Quá trình điều tra, bị cáo đã cung cấp một số thông tin giúp cơ quan điều tra khám phá một số vụ án ma túy xảy ra trên địa bàn huyện, Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự là đúng quy định của pháp luật.

Điều 54 của Bộ luật hình sự quy định: Tòa án có thể quyết định mức hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng nhưng phải trong khung hình phạt liền kề nhẹ hơn của điều luật khi người phạm tội có ít nhất hai tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Mặc dù mức hình phạt 03 năm tù mà Tòa án cấp sơ thẩm quyết định đối với bị cáo Vàng Thị Ch có phần chiếu cố nhưng xét thấy bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng sâu vùng xa, không được học hành nên nhận thức pháp luật có phần hạn chế. Để đảm bảo tính khoan hồng trong chính sách hình sự của Đảng và nhà nước ta đối với người phạm tội biết ăn năn hối cải và động viên, khuyến khích mọi công dân chủ động, tích cực tham gia đấu tranh phòng, chống tội phạm góp phần giữ gìn an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, việc quyết định hình phạt của Tòa án cấp sơ thẩm là có căn cứ. Do đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy cần giữ nguyên bản án sơ thẩm số 45/2019/HS-ST ngày 27/11/2019 của Tòa án nhân dân huyện Tân U, tỉnh L.

[3] Tuy nhiên, việc áp dụng hình phạt đối với bị cáo có phần hơi nhẹ Tòa án cấp sơ thẩm cần nghiêm túc rút kinh nghiệm sâu sắc đối với các vụ án tương tự.

[4] Về án phí: Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a **khoản 1 Điều 355, Điều 356, Điều 135**, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Không chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh L và giữ nguyên bản án sơ thẩm số 45/2019/HS-ST ngày 27/11/2019 của Tòa án nhân dân huyện Tân U, tỉnh L như sau:

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 249, Điều 38, điểm s, t khoản 1 Điều 51, Điều 54 của Bộ luật Hình sự;

1. Tuyên bố bị cáo Vàng Thị Ch phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.
2. Xử phạt bị cáo Vàng Thị Ch 03 (Ba) năm tù, được trừ 24 (Hai mươi bốn) ngày bị cáo đã bị tạm giữ, giam; bị cáo còn phải thi hành 02 (Hai) năm 11 (Mười một) tháng 06 (sáu) ngày tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại chấp hành án.
3. Về án phí: Bị cáo Vàng Thị Ch không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.
4. Các quyết định của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.
Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (28/02/2020).

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh L;
- Công an huyện Tân U;
- VKSND huyện Tân U;
- TAND huyện Tân U;
- Chi cục THADS huyện Tân U;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Tòng Thị Tuyết

